

Thiết kế tinh vi để tuân thủ các nguyên tắc và hơn thế

- Là mẫu chuẩn duy nhất được chấp nhận cho sử dụng trong các chương trình đánh giá và công nhận phòng chụp CT của Hội X quang Mỹ
- Tính linh hoạt cho phép kiểm tra nhiều thông số, hiệu quả



Phantom CT ACR 464 mang lại lợi ích rất lớn cho đơn vị của bạn. Không chỉ cần thiết cho việc tuân thủ, nó còn cho phép thử nghiệm: Định vị và căn chỉnh; độ chính xác số CT; độ dày lát cắt; khả năng phát hiện độ tương phản thấp; độ phân giải hình ảnh; độ đồng nhất hình ảnh; độ phân giải tương phản không gian; độ chính xác đo khoảng cách giữa và trong mặt phẳng; và hơn thế nữa.

Lợi ích

- Cho phép kiểm tra đa thông số
- Thiết kế nhỏ gọn giúp Phantom an toàn khi lưu trữ và dễ dàng di chuyển
- Phần mềm tự động cho phép xuất biên bản nhanh chóng và dễ dàng

Các phụ kiện

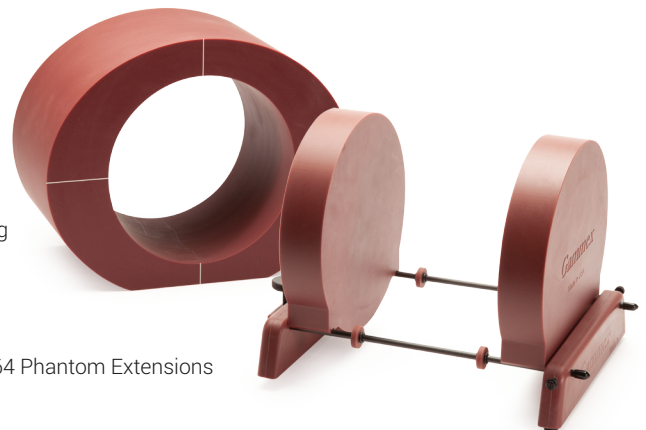
CT ACR 464 Phantom Body Ring

Phantom CT ACR 464 có thể dễ dàng đưa vào Body Ring để đánh giá việc đảm bảo chất lượng hình ảnh và hiệu suất của máy CT đối với các bệnh nhân là người lớn.

CT ACR 464 Phantom Extensions

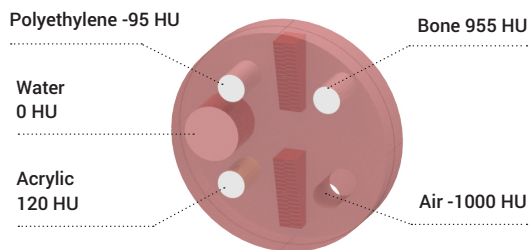
Phần mở rộng của Phantom CT ACR 464 thể hiện chính xác các hiệu ứng phân tán từ các máy cắt lớp vi tính, do đó loại bỏ sự cần thiết phải thêm nước hoặc vật liệu khác khi đo Phantom CT ACR 464

CT ACR 464 Phantom Body Ring



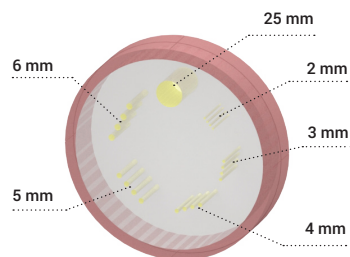
CT ACR 464 Phantom Extensions

Các môđun của phantom CT ACR 464



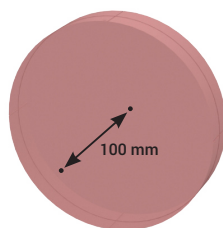
Môđun 1

Định vị và căn chỉnh, độ chính xác số lượng CT và độ dày lát cắt



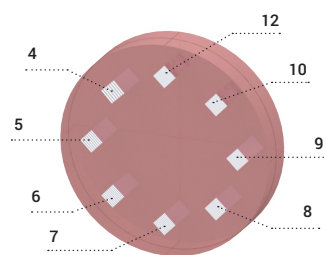
Môđun 2

Thử độ phân giải với độ tương phản thấp. Có một loạt các xylanh với đường kính khác nhau, tất cả tại độ chênh lệch 0,6% (6HU) so với chất liệu background



Môđun 3

Đánh giá đồng nhất chỉ số CT. Gồm hai cốc ngầm nhỏ để kiểm độ chính xác đo khoảng cách trong mặt phẳng



Môđun 4

Độ phân giải với độ tương phản cao. Gồm 8 mẫu cặp vạch mỗi cm có độ tương phản cao 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, và 12 lp/cm

Đặc tính kỹ thuật

Vật liệu: 0 HU Solid Water®
Đường kính: 20.0 cm (7.9 in)
Chiều dài: 16.0 cm (6.3 in)
Trọng lượng: 5.3 kg (11.7 lbs)

Các đối tượng thử

Thanh tuyến tính tương đương nước:	Solid Water, 0 HU
Thanh tuyến tính tương đương xương:	Bảng chất liệu tương đương mô xương
Thanh tuyến tính tương đương Acrylic	Acrylic đúc
Thanh tuyến tính Polyethylene:	Polyetylen tỷ trọng thấp
Ma trận môđun tương phản thấp:	Epoxy CB4 Ciba Geigy hoặc tương đương
Các thanh tương phản thấp:	Epoxy CB4 Ciba Geigy (tỷ trọng được điều chỉnh để tạo ra sự khác biệt 6 ± 0.5 HU) hoặc tương đương

Các hạt vonfam các búa: Cấp 25 đường kính 0.28 mm 0,011"
Vật liệu cặp vạch: Nhôm 6061 và Polystyrene

Các bi thép đồng nhất của nội mô đun bên trong: Giá trị ROI trung bình bên trong bất kỳ môđun nào, gồm các vật thử, có thể chênh lệch không quá 2HU.

Tính đồng nhất của Phantom bên trong, các môđun 1, 3 và 4: Số lượng CT trung bình của một môđun phải đáp ứng yêu cầu 0 ± 5 HU

Phụ kiện bổ sung

Đế phantom
Hộp đựng cứng
Túi đựng mềm
Phần mềm phân tích tự động